

Tuần Giáo, ngày 30 tháng 01 năm 2020.

Số: 23/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HN&GD ngày 08 tháng 01 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, năm sinh: 1993; địa chỉ: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp.

2. Bị đơn: Anh Lò Văn T, năm sinh: 1983; nơi ĐKKHKT: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Lò Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Lò Thánh Y; sinh ngày 01/10/2013 cho anh Lò Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y cho đến khi đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Giao cháu Lò Thu H; sinh ngày 03/8/2015 cho chị

Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị T, anh Lò Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị T, anh T thực hiện quyền này.

Anh Lò Văn T, chị Lò Thị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về tài sản chung*: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về nợ chung, nợ riêng, nợ cho vay*: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (Ngày 30/01/2020) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga

